

Căn cứ Pháp lệnh về Đề điều ngày 9 tháng 11 năm 1989;

Căn cứ Nghị định số 168-HDBT ngày 19-5-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định về tổ chức, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy lợi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương gồm có các đồng chí:

- Nguyễn Cảnh Dinh, Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, Trưởng ban,
- Vũ Trọng Hồng, Thứ trưởng Bộ Thủy lợi, Phó Trưởng ban Thường trực,
- Lại Văn Cử, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Phó Trưởng ban,
- Phan Văn Trà, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Trưởng ban,
- Phan Thanh Xuân, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Phó Trưởng ban,
- Ngô Thế Dân, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Ủy viên,
- Trần Sơn Thủy, Thứ trưởng Bộ Lâm nghiệp, Ủy viên,
- Võ Văn Trác, Thứ trưởng Bộ Thủy sản, Ủy viên,
- Phan Quang Tuyến, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy viên,
- Đặng Văn Thân, Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện, Ủy viên,
- Nguyễn Đức Phan, Thứ trưởng Bộ Năng lượng, Ủy viên,
- Phạm Sĩ Liêm, Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Ủy viên,
- Trương Đình Tuyển, Thứ trưởng Bộ Thương mại, Ủy viên,
- Lê Thành, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Cảnh sát nhân dân, Bộ Nội vụ, Ủy viên,
- Nguyễn Văn Thường, Thứ trưởng Bộ Y tế, Ủy viên,
- Tào Hữu Phùng, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên,
- Trần Đình Khiển, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy viên,
- Lê Quý An, Thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ủy viên,

- Nguyễn Đức Ngữ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn, Ủy viên,

- Nguyễn Lương Trào, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên.

Điều 2.- Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương có nhiệm vụ giúp Chính phủ:

- Đôn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương lập và thực hiện các phương án, kế hoạch công tác phòng, chống lụt, bão hàng năm.

- Ra lệnh điều động nhân lực, phương tiện để ứng cứu kịp thời những tình huống cấp bách vượt quá khả năng xử lý của ngành và địa phương.

- Chỉ đạo các địa phương tổ chức khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra.

- Tổ chức tổng kết công tác phòng, chống lụt, bão; phổ biến các kinh nghiệm và các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác phòng, chống lụt, bão cho các ngành và địa phương.

Điều 3.- Nhiệm vụ của các Phó Trưởng ban và các Ủy viên trong Ban do Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương phân công.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 287-TTg ngày 1-6-1994 về việc bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

Điều 5.- Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên trong Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 361-TTg ngày 20-6-1995 về việc thành lập Ban Chuẩn bị tổ chức thị trường chứng khoán.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để triển khai việc tổ chức thị trường chứng khoán ở Việt Nam;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay thành lập Ban Chuẩn bị tổ chức thị trường chứng khoán (gọi tắt là Ban Chứng khoán), giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức thị trường chứng khoán ở Việt Nam.

Điều 2.- Nhiệm vụ của Ban Chứng khoán:

1. Soạn thảo các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

2. Soạn thảo nghị định của Chính phủ về thành lập Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và quy chế hoạt động của Ủy ban trình Chính phủ xem xét, ban hành.

3. Chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước, quản lý thị trường, kinh doanh về chứng khoán.

4. Hợp tác với các nước và tổ chức quốc tế trong việc tổ chức thị trường chứng khoán ở Việt Nam.

Điều 3.- Tổ chức bộ máy của Ban Chứng khoán gồm có:

- Lãnh đạo Ban Chứng khoán có Trưởng ban, một số Phó Trưởng ban. Trưởng ban và Phó Trưởng ban làm việc chuyên trách và do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm.

- Các ủy viên làm việc kiêm nhiệm gồm đại diện các cơ quan sau đây:

- + Thứ trưởng Bộ Tài chính.
- + Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
- + Thứ trưởng Bộ Tư pháp.
- + Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

- Bộ máy làm việc của Ban Chứng khoán được tổ chức các tổ chuyên viên theo lĩnh vực chuyên môn.

Điều 4.- Ban Chứng khoán có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng. Biên chế thuộc biên chế quản lý Nhà nước và lấy số cán bộ đã nghiên cứu, hiểu biết về lĩnh vực chứng khoán của các ngành Tài chính, Ngân hàng và các ngành khác. Ngân sách do Nhà nước cấp.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ có trách nhiệm trình Thủ tướng

Chính phủ bổ nhiệm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban; Bố trí trụ sở và phương tiện làm việc để Ban Chứng khoán đi vào hoạt động sau khi có quyết định thành lập.

Điều 6.- Trưởng Ban Chứng khoán, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 22-TC/VT ngày 20-3-1995 hướng dẫn chế độ quản lý tài chính Nhà nước đối với nguồn hỗ trợ phát triển chính thức.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20-CP ngày 15-3-1994 về Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức, Nghị định số 177-CP ngày 20-10-1994 về Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng. Các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức dưới hình thức hoàn lại thực hiện theo Quy chế Quản lý vay và trả nợ nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định số 58-CP ngày 30-8-1993 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn số 17-TC/TCĐN, số 18-TC/TCĐN ngày 5-3-1994 của Bộ Tài chính. Đối với nguồn hỗ trợ phát triển chính thức thực hiện dưới hình thức viện trợ không hoàn lại, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (Official Development Assistance - sau đây gọi tắt là ODA) của nước ngoài cho nước ta là nguồn thu của ngân sách Nhà nước, phải được kế hoạch hóa, phân bổ đầy đủ vào ngân sách Nhà nước và quản lý theo chế độ quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành.